

Bản án số: 12/2021/HS-ST
Ngày 05 - 02 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Vinh

2. Ông Nguyễn Đức Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Ánh Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1986 tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: không; nơi cư trú: xóm 4, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị L; chồng, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2005/HSST ngày 26 tháng 4 năm 2005 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Bản án hình sự phúc thẩm số 553/2012/HSPT ngày 08 tháng 5 năm 2012 của Tòa án nhân dân

thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 11 năm 2020 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1997; nơi cư trú: xóm 4, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn P, sinh năm 1990; nơi cư trú: khối 3, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 06 tháng 7 năm 2020, Nguyễn Thị H đang ở nhà của mình tại xóm 4, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Lợi dụng khi anh Nguyễn Xuân H (là em trai của H) đang ở phía sau nhà, H đã đi vào phòng ngủ của anh H lục tìm thì thấy 01 chiếc chìa khóa xe mô tô để trên giường và 01 chiếc ví da màu đen để ở dưới gối. H mở ví kiểm tra bên trong ví có 5.000.000 đồng và một số giấy tờ mang tên anh H; H bỏ chiếc ví vào người. Sau đó, H đi ra sân, dùng chìa khóa mở khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha, biển kiểm soát 37K1-866.52 và điều khiển xe đi đến khu vực bến xe cũ thuộc phường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Do có giấy đăng ký xe mô tô 37K1-866.52 mang tên Nguyễn Xuân H để trong ví nên H đã lấy ra và bán chiếc xe mô tô đó cho anh Lê Văn P với giá 10.000.000 đồng. Sau đó, H đã bỏ ra thành phố Hà Nội làm ăn. Do nghi ngờ H đã lấy các tài sản trên của anh H nên anh H đã nhiều lần liên lạc với H yêu cầu về nhà giải quyết sự việc nhưng H không về. Đến 15 giờ 30 phút ngày 24 tháng 11 năm 2020, anh H đã trình báo sự việc lên Công an huyện Nghi Lộc. Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 25 tháng 11 năm 2020, H đã đến Công an huyện Nghi Lộc đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Số tiền 5.000.000 đồng của anh H và tiền bán xe mô tô được 10.000.000 đồng, H đã tiêu xài hết.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 55/KL.ĐG ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Nghi Lộc kết luận: “Giá trị của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển kiểm soát

37K1-866.52 tại thời điểm bị mất trộm là 11.200.000 đồng. Giá trị của chiếc ví da màu đen tại thời điểm bị mất trộm là 50.000 đồng”.

Bản Cáo trạng số 13/CT-VKS-NL ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 tháng đến 12 tháng tù; về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự; buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Nguyễn Xuân H tổng số tiền 16.000.000 đồng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: do suy nghĩ nông cạn mà bị cáo đã lấy trộm các tài sản của em trai bị cáo. Bị cáo rất ân hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, khung hình phạt: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan, biên bản đầu thú và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở để khẳng định: khoảng 6 giờ 30 phút ngày 06 tháng 7 năm 2020, tại nhà của bị cáo Nguyễn Thị H ở xóm 4, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An, bị cáo đã có hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân H (em trai bị cáo) 01 chiếc ví da màu đen trị giá 50.000 đồng, trong ví có 5.000.000 đồng và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển kiểm soát 37K1-866.52 trị giá 11.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 16.250.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị Tòa án kết án về tội "Trộm cắp tài sản", mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Nhưng xét, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự, đó là: quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (điểm s khoản 1); sau khi phạm tội đã ra đầu thú (khoản 2) nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, chưa có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Xuân H vắng mặt nhưng quá trình điều tra và trong Đơn xin xét xử vắng mặt, anh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh H tổng số tiền 16.000.000 đồng (trong đó 5.000.000 đồng là tiền anh H để trong ví và 11.000.000 đồng là giá trị chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37K1-866.52). Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị H nhất trí bồi thường cho anh H tổng số tiền 16.000.000 đồng. Xét yêu cầu bồi thường của anh H và việc bị cáo nhất trí bồi thường cho anh H là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển kiểm soát 37K1-866.52 và giấy đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Xuân H, bị cáo đã bán chiếc xe mô tô và đưa giấy đăng ký xe trên cho anh Lê Văn P; sau khi mua xe, anh P đã bán lại cho một người khác (không biết tên, tuổi, địa chỉ) với giá 10.000.000 đồng, xe và giấy đăng ký xe hiện không thu hồi lại được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 chiếc ví da màu đen và 01 giấy chứng minh nhân dân của anh Nguyễn Xuân H, bị cáo đã vứt mất nên cũng không có căn cứ để xử lý.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng của anh Nguyễn Xuân H, sau khi chiếm đoạt bị cáo Nguyễn Thị H đã tiêu xài hết.

[7] Đối với anh Lê Văn P là người đã mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave alpha biển kiểm soát 37K1-866.52 của bị cáo Nguyễn Thị H bán. Khi mua, anh P không biết chiếc xe đó là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm hình sự anh P là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Thị H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù

tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25 tháng 11 năm 2020.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho anh Nguyễn Xuân H tổng số tiền là 16.000.000 (mười sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án dân sự, nếu không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 800.000 đồng án phí dân sự trong hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Công an huyện Nghi Lộc;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền